

Bản án số: 63/2020/HSST
Ngày 18/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hải.

Ông Vũ Anh Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Văn Gi**, sinh năm 1994 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn ND, xã DT, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị Ph (đã ly hôn); Con: 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt từ ngày 26/02/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Trịnh Văn S**, sinh năm 1988 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ X, thị trấn QM, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá : Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Xuân Y và bà Đặng Thị X; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 114/2006/HSST ngày 28/9/2006, Tòa án

nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và Bản án số 36/2007/HSPT ngày 07/02/2007 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối Cao tại Hà Nội xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, “Cưỡng đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bản án đã được xóa; Ngày 18/10/2013, Chủ tịch UBND huyện Mê Linh, Hà Nội ra quyết định số 6048/QĐ-UBND đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm GDLĐXH số III thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong; Ngày 30/9/2015, Chủ tịch UBND huyện Mê Linh, Hà Nội ra quyết định số 4617/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm GDLĐXH số VI thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt từ ngày 26/02/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 25/02/2020, Nguyễn Văn Gi điều khiển xe Sirius BKS 30M7-9244 rủ Trịnh Văn S lên TX, Phở Yên, Thái Nguyên mua ma túy về sử dụng, S đồng ý. Trên đường đi, Gi đưa cho S 600.000 đồng để mua ma túy. Đến nơi, Gi dừng xe đợi ngoài đường, S cầm 600.000 đồng của Gi và 150.000 đồng của S vào một nhà ven đường hỏi mua ma túy của người nam giới qua ô cửa cổng với tổng số tiền 750.000 đồng được 05 gói ma túy. Mua xong, S đưa cho Gi 04 gói ma túy, còn 01 gói ma túy S giấu trong tất chân bên trái không nói cho Gi biết. Sau đó cả hai vào nghĩa trang thuộc địa phận huyện Sóc Sơn, Hà Nội sử dụng một phần trong 01 gói ma túy của Gi, phần còn lại Gi gói vào giấy rồi cầm 04 gói ma túy trong lòng bàn tay trái. Khi Gi, S về đến địa phận Tổ 9, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì bị Công an kiểm tra, thu giữ của S 01 gói ma túy, thu giữ của Gi 04 gói ma túy và 01 xe máy BKS 30M7-9244.

Tại kết luận giám định số 1627/KLGD – PC09 ngày 04/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy thu giữ của Nguyễn Văn Gi đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,377 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy thu giữ của Trịnh Văn S là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,142 gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai: Do nghiện ma túy nên tối ngày 25/02/2020, Gi, S rủ nhau lên TX mua ma túy về sử dụng. Gi đưa cho S 600.000 đồng. S cầm tiền của Gi và bỏ ra 150.000 đồng mua được 05 gói ma túy loại heroin. Mua xong, S đưa cho Gi 04 gói ma túy, còn 01 gói S giấu trong tất chân bên trái, không nói cho Gi biết việc S bỏ tiền mua 01 gói ma túy. Sau đó, các bị cáo vào nghĩa trang ven đường sử dụng một phần của 01 gói ma túy của Gi. Khi về đến tổ 9, thị trấn Sóc Sơn thì bị Công an kiểm tra bắt giữ người và ma túy. Các

bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSSS ngày 20/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Văn Gi, Trịnh Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn Gi mức án tù từ 18 đến 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt: Trịnh Văn S mức án tù từ 20 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 05 gói ma túy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19h ngày 25/02/2020, Nguyễn Văn Gi, Trịnh Văn S rủ nhau lên TX, Phở Yên, Thái Nguyên mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, Gi đưa cho S

600.000đ mua ma túy. Đến nơi, Gi đợi ngoài đường, S cầm tiền của Gi và bỏ ra 150.000 đồng của S, tổng là 750.000đ vào một nhà ven đường hỏi mua của người nam giới được 05 gói ma túy. Mua xong, S đưa cho Gi 04 gói ma túy, còn 01 gói ma túy S giấu trong tất chân bên trái không nói cho Gi biết. Tại kết luận giám định số 1627/KLGD – PC09 ngày 04/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy thu giữ của Nguyễn Văn Gi đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,377gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy thu giữ của Trịnh Văn S là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,142gam. Hành vi của Nguyễn Văn Gi đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Trịnh Văn S là người mua 05 gói ma túy và S trực tiếp tàng trữ 01 gói ma túy, vì vậy S phải chịu trách nhiệm hình sự đối 05 gói ma túy, tổng khối lượng 0,519gam. Hành vi của S đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKSSS ngày 20/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Văn Gi, Trịnh Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi cũng như tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự đã quy định.

Trong vụ án này, Gi, S cùng rủ nhau đi mua ma túy, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên là đồng phạm giản đơn. Bị cáo S là người trực tiếp mua 05 gói ma túy, Gi tàng trữ 04 gói ma túy, vì vậy S phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn Gi.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo S có 01 tiền án năm 2006 và 02 tiền sự đã được xóa nhưng thể hiện nhân thân xấu, bị cáo Gi là đối tượng nghiện ma túy, đã có thời gian cai

nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện số 6 – Hà Nội, nhưng các bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người có ích cho xã hội, mà còn tiếp tục phạm tội thuộc loại tội rất nghiêm trọng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với người bán ma túy, do S thực hiện việc mua bán qua ô công, không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý.

Đối với chiếc xe máy Sirius BKS 30M7-9244, Cơ quan điều tra xác định xe máy này thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Ch, khi Gi mượn xe, ông Ch không biết Gi sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Ch chiếc xe máy trên.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng”. Xét thấy các bị cáo làm nghề tự do, đều là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn có thu giữ của bị cáo Gi 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn Gi và giám định viên, 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo Trịnh Văn S và giám định viên. Xét đây là vật cấm lưu hành trái phép nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn Gi 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

Xử phạt Trịnh Văn S 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn Gi và giám định viên; 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo Trịnh Văn S và giám định viên (Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Đường sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng

